**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**

 **Hướng dẫn hoạt động chuyên môn**

**Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp – lớp 6, 7, 8**

**Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp – lớp 9**

**Năm học 2023 – 2024**

Để triển khai Nhiệm vụ năm học 2023 - 2024, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hướng dẫn chuyên môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp – lớp 6, 7, 8; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp – lớp 9 một số nội dung sau:

**I. Hướng dẫn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp – lớp 6*, 7,* 8**

**1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch Hoạt động**

***1.1. Đối với việc bố trí tổ chức Hoạt động***

- Các phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục THCS xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệpphù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018; thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường *(Phụ lục kèm theo các Công văn này được sử dụng để tham khảo)*; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); Công văn số 3096/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS năm học 2023-2024.

- Phân công Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

+ Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên.

+ Giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành).

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần.

+ Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

***1.2. Xây dựng kế hoạch Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp***

Kế hoạch Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bám sát yêu cầu cần đạt của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018. Kế hoạch này được trao đổi, góp ý trong tổ nhóm, bộ phận phụ trách được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên Kế hoạch giáo dục này.

**2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động**

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (giáo án) (tham khảo Phụ lục IV Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT, Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động, kiểm tra, đánh giá, thiết bị giáo dục và học liệu trong quá trình tổ chức hoạt động.

- Việc xây dựng kế hoạch tổ chức Hoạt động này bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch tổ chức Hoạt động. Tiến trình tổ chức hoạt động mỗi chủ đề được xây dựng thành các hoạt động với mục tiêu, nội dung, sản phẩm cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt.

- Kế hoạch tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (giáo án) được xây dựng thành các hoạt động và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Chú trọng rèn luyện cho học sinh tự rèn luyện ở nhà; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình.

- Phương thức tổ chứcHoạt động được thực hiện theo định hướng chung:

+ Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; làm cho mỗi học sinh đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.

+ Tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

+ Tạo cơ hội cho học sinh suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kĩ năng mới.

+ Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm và các phương pháp giáo dục khác.

**-** Một số phương thức tổ chức chủ yếu:

+ Phương thức Khám phá: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh trải nghiệm thế giới tự nhiên, thực tế cuộc sống và công việc, giúp học sinh khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương đất nước. Nhóm phương thức tổ chức này bao gồm các hoạt động tham quan, cắm trại, thực địa và các phương thức tương tự khác.

+ Phương thức Thể nghiệm, tương tác: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh giao lưu, tác nghiệp và thể nghiệm ý tưởng như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi và các phương thức tương tự khác.

+ Phương thức Cống hiến: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.

+ Phương thức Nghiên cứu: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho học sinh tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác.

**3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

***a) Yêu cầu chung***

- Với lớp 6, 7, 8- Chương trình GDPT 2018: Thực hiện nghiêm túc theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của của Bộ GDĐT.

- Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT.

* Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó;
* Khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn; nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.
* Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

 - Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

***b) Yêu cầu về đánh giá kết quả giáo dục***

**-** Mục đích đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của học sinh trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng học sinh tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân và là căn cứ quan trọng để các trường, các nhà quản lí và đội ngũ giáo viên điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi cá nhân chủ yếu được đánh giá thông qua hoạt động theo chủ đề, hoạt động hướng nghiệp, thông qua quá trình tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của học sinh trong mỗi hoạt động.

Đối với Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp, nội dung đánh giá chủ yếu tập trung vào sự đóng góp của học sinh cho các hoạt động tập thể, số giờ tham gia các hoạt động và việc thực hiện có kết quả hoạt động chung. Ngoài ra, các yếu tố như động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực đối với hoạt động chung của học sinh cũng được đánh giá thường xuyên trong quá trình tham gia hoạt động.

**-** Kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và đánh giá của cộng đồng; giáo viên chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá.

**-** Cứ liệu đánh giá dựa trên thông tin thu thập được từ quan sát của giáo viên, ý kiến tự đánh giá của học sinh, đánh giá đồng đẳng của các học sinh trong lớp, ý kiến nhận xét của cha mẹ học sinh và cộng đồng; thông tin về số giờ (số lần) tham gia hoạt động trải nghiệm (hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm thường xuyên, hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng, hoạt động hướng nghiệp,...); số lượng và chất lượng các sản phẩm hoàn thành được lưu trong hồ sơ hoạt động.

***c) Hình thức đánh giá***

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đánh giá bằng nhận xét, kết quả học tập được đánh giá bằng nhận xét theo 01 (một) trong 02 (hai) mức: Đạt, Chưa đạt.

*+* Giáo viên dùng hình thức nói hoặc viết để nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh; nhận xét sự tiến bộ, ưu điểm nổi bật, hạn chế chủ yếu của học sinh trong quá trình rèn luyện và học tập; đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh.

*+* Học sinh dùng hình thức nói/viết để tự nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ rèn luyện và học tập, sự tiến bộ, ưu điểm nổi bật, hạn chế chủ yếu của bản thân.

*+* Cha mẹ học sinh, cơ quan, tổ chức, cá nhân có tham gia vào quá trình giáo dục học sinh cung cấp thông tin phản hồi về việc thực hiện nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh.

***-*** Đánh giá bằng nhận xét kết quả rèn luyện và học tập của học sinh được sử dụng trong đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì thông qua các hình thức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với đặc thù của môn học.

***d)*** ***Kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ***

\* Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

***-*** Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

***-*** Mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định.

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét: mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học được thiết kế trong Kế hoạch tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Khi đánh giá phải thông báo trước cho học sinh về các tiêu chí đánh giá và định hướng cho học sinh tự học; đánh giá bằng nhận xét về hành vi, thái độ, hành động và kết quả thực hiện của học sinh theo yêu cầu của câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thuyết trình, sản phẩm học tập phải hoàn thành (được nêu cụ thể trong Kế hoạch: nếu học sinh đã làm đúng thì động viên, khích lệ, giúp học sinh hoàn thiện hơn về nội dung, phương pháp, cách trình bày (viết, nói); nếu học sinh gặp khó khăn hoặc làm sai thì chỉ ra nguyên nhân, gợi ý, hỗ trợ (hoặc giao cho bạn cùng lớp, cùng nhóm hỗ trợ) để học sinh vượt qua; tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được tự đánh giá, góp ý lẫn nhau trong quá trình học tập.

\* Kiểm tra, đánh giá định kỳ

***-*** Đánh giá định kì gồm đánh giá giữa kì, đánh giá cuối kì, thực hiện thông qua: bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập...

***-*** Thời gian làm bài kiểm tra đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60-90 phút.Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì.

**-** Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

- Khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

**4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức HĐTN, HN, và kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục.

**5. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ**

- Tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục này.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về các phương pháp, hình thức tổ chức HĐTN, HN, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo quận, huyện và thị xã. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện kế hoạch hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên.

**II. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp – lớp 9 (Chương trình GDPT 2006)**

**1. Thực hiện kế hoạch giáo dục**

- Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL), hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Các trường THCS có kế hoạch cụ thể phù hợp với điều kiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, hoạt động tập thể cho HS theo các chủ điểm, tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi liên quan đến hoạt động giáo dục để đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

- Phân công giáo viên: Trong Kế hoạch giáo dục quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ GDĐT ban hành, các hoạtđộng giáo dục đã được quy định thời lượng với số tiết học cụ thể như các môn học. Đối với giáo viên được phân công thực hiện HĐGDNGLL được tính giờ dạy như các môn học.

- Tích hợp HĐGDNGLL: Thực hiện đủ các chủ đề quy định cho mỗi tháng, với thời lượng 2 tiết/tháng và tích hợp nội dung HĐGDNGLL sang môn GDCD các lớp 9 ở các chủ đề về đạo đức và pháp luật.

**2. Tổ chức thực hiện HĐGDNGLL**

- Mỗi chủ điểm hoạt động được thực hiện trong 1 tháng, trừ chủ điểm "Mừng Đảng mừng xuân" thực hiện trong 2 tháng (1 và 2) và chủ điểm "Hè vui, khoẻ và bổ ích" thực hiện trong 3 tháng (6, 7 và 8).

- Một số nội dung HĐGDNGLL về giáo dục đạo đức, pháp luật được chuyển sang tích hợp giảng dạy ở môn GDCD, ngoài ra nội dung HĐGDNGLL có thể tích hợp thực hiện ở Hoạt động giáo dục tập thể (chào cờ, sinh hoạt lớp). Từ năm học 2008-2009, điều chỉnh thời lượng HĐGDNGLL thành 2 tiết/tháng, tích hợp với các môn học, hoạt động giáo dục khác. Thực hiện như sau:

+ Thực hiện đủ chủ điểm hoạt động trong các tháng của năm học và thời gian hè.

+ Lựa chọn mỗi tháng thực hiện từ 1 đến 2 hoạt độngđảm bảo các chủ điểm hoạt động với 2 tiết/tháng.

- Lồng ghép một số nội dung giáo dục vào HĐGDNGLL như: Giáo dục về Quyền trẻ em; Giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma tuý và các tệ nạn xã hội; Giáo dục môi trường; Giáo dục trật tự an toàn giao thông; Hoạt động hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Hoạt động giáo dục phục vụ nhiệm vụ chính trị xã hội của địa phương, đất nước.

- Phân công nhân sự: HĐGDNGLL là hoạt động trong kế hoạch giáo dục của nhà trường. Lãnh đạo cần có người (Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng) phụ trách HĐGDNGLL của trường. Toàn thể hội đồng giáo viên, các tổ chức, đoàn thể và học sinh có trách nhiệm tham gia HĐGDNGLL theo kế hoạch của trường. Giáo viên chủ nhiệm lớp trực tiếp phụ trách HĐGDNGLL của lớp.

Kết quả HĐGDNGLL là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua của các tập thể và cá nhân trong mỗi năm học.

- Phương pháp thực hiện: Trong quá trình thực hiện HĐGDNGLL, giáo viên là người hướng dẫn, cố vấn cho học sinh chủ động tổ chức và điều hành hoạt động của tập thể, tạo điều kiện để phát huy vai trò tự chủ của học sinh trong hoạt động.

- Đánh giá kết quả thực hiện

+ Thực hiện bằng cách xếp loại theo các loại: Tốt, Khá, Trung bình, Yếu.

+ Kết hợp các hình thức: Học sinh tự đánh giá; Tập thể học sinh (nhóm, tổ, lớp) đánh giá; Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên khác đánh giá.

+ Kết quả đánh giá là một trong những căn cứ để xếp loại hạnh kiểm học sinh.

- Thiết bị, phương tiện: Tận dụng các trang thiết bị được cung cấp như máy móc, nhạc cụ, băng hình, tranh ảnh, giấy khổ lớn ...; tích cực làm đồ dùng dạy học đơn giản như các biểu bảng, sơ đồ, tranh ảnh, phiếu học tập.... Các thiết bị, phương tiện là điều kiện để thực hiện đổi mới phương pháp tổ chức HĐGDNGLL, làm tăng tính hấp dẫn, gây hứng thú hoạt động cho học sinh.

----------------------------------

**Phụ lục**

 **KHUNG PHÂN PHỐI CHƯ­ƠNG TRÌNH HĐNGLL LỚP 9**

 Trong năm học: 18 tiết, trong thời gian hè: 6 tiết

|  |
| --- |
| **Trong năm học** |
| Chủ điểm tháng 9 | Truyền thống nhà trường | 2 tiết |
| Chủ điểm tháng 10 | Chăm ngoan học giỏi | 2 tiết |
| Chủ điểm tháng 11 | Tôn sư trọng đạo | 2 tiết |
| Chủ điểm tháng 12 | Uống nước nhớ nguồn | 2 tiết |
| Chủ điểm tháng 1 và 2 | Mừng Đảng, mừng xuân | 4 tiết |
| Chủ điểm tháng 3 | Tiến bước lên Đoàn | 2 tiết |
| Chủ điểm tháng 4 | Hoà bình hữu nghị | 2 tiết |
| Chủ điểm tháng 5 | Bác Hồ kính yêu | 2 tiết |
| **Trong thời gian hè** |
| Chủ điểm hoạt động hè | Hè vui, khoẻ và bổ ích | 6 tiết |